

Số: 615/TB-THVT

Đông Kinh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc mời báo giá gói thầu cung cấp thực phẩm, nhiên liệu phục vụ bếp ăn tập thể cho học sinh bán trú, năm học 2026-2027

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; trong đó điểm n khoản 4 Điều 84 quy định gói thầu cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường hoặc mua thực phẩm, nguyên liệu phục vụ nấu ăn cho học sinh bán trú, nội trú tại cơ sở giáo dục công lập thuộc trường hợp được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt; Điều 85 quy định quy trình, thủ tục thực hiện;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành về bảo đảm an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể trong trường học; Căn cứ nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2008/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 08/7/2008 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công tác y tế trường học; Căn cứ Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;

Căn cứ Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 14/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong cơ sở giáo dục

Căn cứ quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu đối với dịch vụ tuyển sinh các cấp học; danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Hướng dẫn số 4335/HD-SGDĐT ngày 17/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của UBND tỉnh

Căn cứ nhu cầu cung cấp thực phẩm, nhiên liệu phục vụ bếp ăn tập thể cho học sinh bán trú của Nhà trường;

- Trường Tiểu học Vĩnh Trại, phường Đông Kinh thông báo mời các tổ

chức, cá nhân, đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá cung cấp thực phẩm, nhiên liệu phục vụ bếp ăn tập thể cho học sinh bán trú của Nhà trường, cụ thể như sau:

1. Bên mời báo giá (chủ đầu tư)

- Tên đơn vị: Trường Tiểu học Vĩnh Trại
- Địa chỉ: Số 01, ngõ 2, đường Lê Lợi, Phường Đông Kinh; Điện thoại liên hệ: 02053872516; Email: th.vinhtrai.tpls@gmail.com
- Người đại diện: bà Ngô Thu Hà; Chức vụ: Hiệu trưởng; Điện thoại liên hệ: 0356656057.

2. Tên gói thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu, nguồn kinh phí

Tên gói thầu: Cung cấp thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu phục vụ bếp ăn tập thể cho học sinh bán trú tiểu học năm học 2026-2027 của Trường Tiểu học Vĩnh Trại, Phường Đông Kinh.

- Hình thức, quy trình lựa chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo điểm n khoản 4 Điều 84 và Điều 85 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (không áp dụng quy trình đấu thầu rộng rãi/chảo hàng cạnh tranh thông thường): việc mời báo giá được tổ chức nhằm khảo sát, tham khảo giá thị trường làm cơ sở xây dựng dự toán và lựa chọn đơn vị cung cấp bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

- Nguồn kinh phí: Kinh phí thu từ khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí năm học 2026-2027 (theo quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu đối với dịch vụ tuyển sinh các cấp học; danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và Hướng dẫn số 4335/HD-SGDĐT ngày 17/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn về việc triển khai Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của UBND tỉnh), được thu để tổ chức bếp ăn tập thể phục vụ học sinh bán trú.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 01/10/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

- Khối lượng, danh mục cụ thể (số lượng nêu tại bảng dưới đây là số lượng dự kiến, có thể điều chỉnh theo thực tế sử dụng và theo tuần/tháng):

a) Nhóm nhiên liệu, chất đốt phục vụ nấu ăn

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến	Yêu cầu chất lượng/quy cách	Ghi chú
	Ga (LPB) nạp bình ga phục vụ nấu ăn	Kg	2.385	Bình ga có tem kiểm định, còn hạn kiểm định	

b) Nhóm thực phẩm

STT	Tên hàng hoá	Đơn vị tính	Khối lượng dự kiến	Yêu cầu chất lượng/quy cách	Ghi chú
1	Thịt lợn sấn	Kg	1.200	Màng ngoài khô, mỡ trong, màu sắc và mùi bình thường, thịt rắn chắc, có độ đàn hồi cao. Chỗ vết cắt của khối thịt có màu sắc bình thường, sáng, khô, không rỉ dịch. Có giấy kiểm dịch và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh.	
2	Thịt lợn nạc	Kg	112	Màng ngoài khô, mỡ trong, màu sắc và mùi bình thường, thịt rắn chắc, có độ đàn hồi cao. Chỗ vết cắt của khối thịt có màu sắc bình thường, sáng, khô, không rỉ dịch. Có giấy kiểm dịch và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh.	
3	Thịt lợn sấn nạc	Kg	810	Màng ngoài khô, mỡ trong, màu sắc và mùi bình thường, thịt rắn chắc, có độ đàn hồi cao. Chỗ vết cắt của khối thịt có màu sắc bình thường, sáng, khô, không rỉ dịch. Có giấy kiểm dịch và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh.	
4	Thịt ba chỉ vuông	Kg	60	Màng ngoài khô, mỡ trong, màu sắc và mùi bình thường, thịt rắn chắc, có độ đàn hồi cao. Chỗ vết cắt của khối thịt có màu sắc bình thường, sáng, khô, không rỉ dịch. Có giấy kiểm dịch và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh.	
5	Thịt chân giò bỏ xương và móng	Kg	220	Thịt hồng, thớ thịt bóng, săn chắc. Trong thớ thịt không có những đốm trắng, phần mỡ trắng trong, không có đốm, da không có những đốm xuất huyết hoặc vết bầm tím	
6	Sườn lợn	Kg	240	Thịt tươi, có giấy kiểm dịch thú và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh	

7	Mọc sống, mọc chín	Kg	28	Thịt tươi, có dấu kiểm dịch thú và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh	
8	Thịt bò (loại 1)	Kg	68	Thịt màu đỏ tươi, thớ thịt săn chắc, ít gân, bóng, không hôi, không mùi lạ có giấy kiểm dịch và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh.	
9	Xương lợn	Kg	120	Thịt tươi, có giấy kiểm dịch thú và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh	
10	Trứng gà ta	Kg	800	Quả to đều, không bị thối, ung, màu sắc của vỏ tươi sáng	
11	Trứng vịt	Kg	650	Quả to đều, không bị thối, ung, màu sắc của vỏ tươi sáng	
12	Thịt gà công nghiệp làm sẵn	Kg	1.305	Thịt tươi, có dấu kiểm dịch thú và truy xuất nguồn gốc, không dư lượng kháng sinh	
13	Giò lợn	Kg	60	Đảm bảo vệ sinh ATTP, giò chuyên đến trường còn âm, không chứa chất phụ gia có hại cho sức khỏe. Mặt vết cắt mịn, ráo, không bỏ, có màu trắng hoặc hồng, không có mùi ôi, chua	
14	Chả lợn	Kg	60	Đảm bảo vệ sinh ATTP, giò chuyên đến trường đã chín, còn âm, không chứa chất phụ gia có hại cho sức khỏe. Mặt ngoài mịn, khô, không nhớt, mùi vị thơm ngon. Mặt trong vết cắt mịn, ráo, không bỏ, phần mỡ có màu trắng, không có mùi ôi, chua	
15	Chả cá miếng ba sa (Hạ Long)	Kg	130	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rã đông.	
16	Tôm thẻ tươi (size to, nhỏ, nhỏ)	Kg	1.306	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rã đông.	
17	Chả cá viên ba sa (loại 1)	Kg	70	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi	

				mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rửa đông.	
18	Cá ba sa phi lê (miếng to)	Kg	125	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rửa đông.	
19	Cá thu phi lê (bỏ xương)	Kg	65	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rửa đông.	
20	Cá thu một nắng (đã cắt khúc)	Kg	65	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rửa đông.	
21	Mực lá (size vừa)	Kg	35	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rửa đông.	
22	Chả mực xay máy	Kg	65	Được đóng gói sẵn, cấp đông, đảm bảo vệ sinh ATTP, tươi mới và còn hạn sử dụng. Không có tạp chất lạ, không có băng đá trên bề mặt, không được rửa đông.	
23	Trứng cút (bóc sẵn)	Quả	39.000	Mặt ngoài mịn, khô, không nhớt, mùi vị thơm ngon.	
24	Cá hộp (Cá ngừ ngâm dầu)	Hộp	420	Bảo đảm còn hạn sử dụng. Bên ngoài hộp: sáng, bóng, không rỉ, kín, không phồng. Bên trong hộp: lớp vỏ còn nguyên vẹn, không hoen ố, không thối, không tanh. Bao bì không thùng rách, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng	
25	Gạo tẻ	Kg	7.200	Hạt đều, không lẫn hạt ép, rắn chắc, trắng tinh. Mùi thơm, không sâu mọt, mốc, không mùi lạ	

26	Quả các loại (trái cây tươi)	Kg	1.500	Quả tươi, tròn, trơn láng, mỡ màng, cuống bé. Không dập úng, không sâu, không bị nẫu.	
27	Đậu phụ	Bìa	1.360	Đậu phụ đã chín, còn ẩm, không bị chua, không chứa chất phụ gia có hại cho sức khỏe. Mặt ngoài mịn, không nhớt, không mốc, Mùi vị thơm ngon.	
28	Rau, củ, quả (rau ăn lá, rau là quả, củ,...), hành lá, hành khô, gừng, tỏi tươi, tỏi khô, ớt tươi, ớt khô, rau mùi ta, mùi tây, cần tây,	Kg	3.192	Rau củ quả, đảm bảo an toàn thực phẩm, rau tươi, không có mùi hóa chất bảo quản, không bị mốc, lá úa, thối nhũn, ...Tươi chắc, mọng nước, không dập úng.	
29	Sữa uống lên men Yakult Nhật Bản	Lọ	7.860	Bảo đảm còn hạn sử dụng. Bên ngoài hộp: sáng, bóng, kín, không phồng. Bao bì không thùng rách, vẫn còn trong thời hạn sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng	
30	Sữa Fristi, sữa Kun, sữa Nuvi...	Hộp	11.745	Bảo đảm còn hạn sử dụng. Bên ngoài hộp: sáng, bóng, kín, không phồng. Bao bì không thùng rách, vẫn còn trong thời hạn sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng	
31	Bánh mỳ VELA, Bánh chocoPie Orion...	cái	3.915	Bảo đảm còn hạn sử dụng. Bên ngoài hộp: sáng, bóng, kín, không phồng. Bao bì không thùng rách, vẫn còn trong thời hạn sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng	
32	Bánh ga tô cuộn bông lan, bánh su kem	cái	11.800	Mùi vị bình thường, không có mùi mốc, vị chua đắng hoặc bất cứ mùi vị lạ khác, không vón cục hay vỡ rời. Màu sắc đặc trưng cho từng loại, đồng nhất, không gây nát nhiều.	
33	Dầu ăn, nước mắm, xì dầu	Lít	350	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách SP	
34	Muối, mì chính, bột canh, hạt nêm	kg	360	Còn hạn sử dụng, đóng đúng quy cách SP	

4 3. Yêu cầu đối với đơn vị/cá nhân tham gia báo giá

- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký hộ kinh doanh phù hợp với ngành nghề cung cấp; đối với thực phẩm phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ

điều kiện an toàn thực phẩm (hoặc cam kết bảo đảm ATTP) còn hiệu lực theo quy định, có giấy tờ chứng minh nguồn gốc thực phẩm, công bố chất lượng sản phẩm.

- Hàng hoá, thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hoá đơn chứng từ hợp lệ; riêng thực phẩm tươi sống phải có giấy kiểm dịch/chứng nhận an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

- Có năng lực cung cấp thường xuyên, ổn định, kịp thời theo thực đơn và lịch báo của Nhà trường (kể cả ngày lễ, khi có thay đổi đột xuất), phù hợp đặc điểm học sinh bán trú.

- Cam kết giá cung cấp ổn định trong thời gian thực hiện hợp đồng, thanh toán theo khối lượng thực tế phát sinh.

- Trong thời gian 02 năm gần nhất tính đến ngày tham gia báo giá, đơn vị/cá nhân không thuộc trường hợp đã bị cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, điều tra mà bị xử lý do có hành vi vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y, chất lượng hàng hóa, nguồn gốc, xuất xứ hoặc gian lận thương mại; không thuộc trường hợp đang trong thời gian chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định đình chỉ hoạt động hoặc các quyết định, biện pháp xử lý khác của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến các hành vi nêu trên.

- Đơn vị/cá nhân phải cam kết không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận hoặc có kết luận vi phạm liên quan đến an toàn thực phẩm, vệ sinh thú y, chất lượng hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ, gian lận thương mại hoặc các hành vi vi phạm khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, cung cấp thực phẩm.

- Đơn vị/cá nhân tham gia báo giá phải kê khai, cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các hồ sơ, tài liệu và nội dung cam kết. Khi nhà trường yêu cầu, đơn vị/cá nhân phải cung cấp đầy đủ các tài liệu cần thiết để chứng minh tư cách pháp lý, điều kiện an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa và việc đáp ứng các yêu cầu nêu trên.

- Trường hợp đơn vị/cá nhân có tình cung cấp thông tin sai lệch, che giấu việc đã bị xử lý vi phạm, sử dụng hồ sơ không hợp pháp hoặc không chứng minh được các điều kiện đã cam kết, Nhà trường có quyền không xem xét báo giá, loại khỏi quá trình lựa chọn, đồng thời xử lý theo quy định của pháp luật và các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng nếu đơn vị đã được lựa chọn cung cấp.

- Đơn vị/cá nhân được lựa chọn phải duy trì đầy đủ các điều kiện về tư cách pháp lý và an toàn thực phẩm trong suốt thời gian thực hiện cung cấp hàng hóa; trường hợp có bất kỳ thay đổi nào làm ảnh hưởng đến điều kiện cung cấp, giấy phép, giấy chứng nhận hoặc tình trạng pháp lý liên quan đến an toàn thực phẩm thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Nhà trường để xem xét, xử lý theo quy định.

- Việc tham gia báo giá được hiểu là đơn vị/cá nhân đã đọc, hiểu và cam kết tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của Nhà trường về tư cách pháp lý, nguồn gốc

xuất xứ, chất lượng hàng hóa và an toàn thực phẩm; mọi vi phạm hoặc thông tin không trung thực do đơn vị/cá nhân cung cấp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Nhà trường.

4. Hồ sơ báo giá

- Bản báo giá theo Mẫu đính kèm (ghi rõ đơn giá từng mặt hàng, đã bao gồm thuế, phí, chi phí vận chuyển, giao hàng tận nơi đến nhà Bếp);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/hộ kinh doanh;
- Bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc giấy tờ tương đương (đối với mặt hàng thực phẩm);
- Các tài liệu khác chứng minh năng lực, kinh nghiệm (nếu có).
- Đơn vị cung cấp báo giá phải có tên trong danh sách được ủy ban nhân dân Phường Đông Kinh thông báo đã thẩm định hồ sơ và cho phép cung cấp cho các đơn vị trường học trên địa bàn phường Đông Kinh.

5. Thời gian, địa điểm, hình thức nhận báo giá

- Thời hạn nhận báo giá: đến trước 17 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 10 năm 2026.
- Địa điểm nhận trực tiếp: Văn phòng Trường Tiểu học Vĩnh Trại; Địa chỉ: Số 01, ngõ 2, đường Lê Lợi, Phường Đông Kinh; Điện thoại liên hệ: 02053872516, Báo giá nộp sau thời hạn trên hoặc không đáp ứng yêu cầu tại Mục 3, 4 sẽ không được xem xét.

6. Tiêu chí xem xét, lựa chọn

Nhà trường xem xét, lựa chọn đơn vị cung cấp trên cơ sở tổng hợp các báo giá hợp lệ, đáp ứng đầy đủ yêu cầu về năng lực, chất lượng, an toàn thực phẩm nêu tại Mục 3, đồng thời có mức giá hợp lý cạnh tranh nhất; kết quả lựa chọn được lập thành biên bản, lưu trữ hồ sơ và công khai theo quy định.

7. Thông tin liên hệ

- Mọi chỉ tiết xin liên hệ: bà Hoàng Thu Hà - Bộ phận Kế toán - Trường Trường Tiểu học Vĩnh Trại, phường Đông Kinh; Điện thoại: 0916785191

Trường Trường Tiểu học Vĩnh Trại, phường Đông Kinh kính mời các đơn vị, cá nhân quan tâm, có đủ năng lực, kinh nghiệm gửi báo giá theo nội dung, thời hạn nêu trên./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Đăng tải trên Website trường
- Niêm yết công khai tại bảng tin trường
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thu Hà

Tên đơn vị cung ứng:

Địa chỉ:

Mã số thuế; điện thoại:

BÁO GIÁ HÀNG HÓA

Kính gửi: Trường Tiểu học Vĩnh Trại, phường Đông Kinh

(Đơn vị)..... xin gửi tới quý khách hàng bản báo giá các mặt hàng thực phẩm theo danh mục, giá cả như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
					
TỔNG CỘNG					

Số tiền bằng chữ:.....

Đơn giá trên đã bao gồm thuế, các chi phí vận chuyển giao hàng tại đơn vị./.

Đông Kinh, ngày tháng 10 năm 2026